

## HƯỚNG DẪN CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ NGOÀI ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC THEO THÔNG TƯ 12/2017/TT-BGDĐT

### TIÊU CHUẨN 13: TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC

**Giải thích:**

Chất lượng đầu ra phụ thuộc nhiều vào chất lượng đầu vào. Điều này có nghĩa là chất lượng đầu vào của sinh viên là một yếu tố chính xác định chất lượng của sinh viên tốt nghiệp. Chất lượng đầu vào phụ thuộc vào các tiêu chí và quá trình tuyển chọn nên tiêu chí tuyển chọn sinh viên cần đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy. Độ giá trị về tính chính xác, trong đó có bài kiểm tra, phỏng vấn, v.v. đo được cái cần đo. Ví dụ, các tiêu chí có giá trị sẽ cho phép cơ sở giáo dục dự đoán được kết quả học tập của các sinh viên (chất lượng) dựa trên điểm số của kỳ thi đầu vào (dự đoán).

Tiêu chí	13.1	13.2	13.3	13.4	13.5
Phân loại	P	P	D	C	A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC. 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
<b>Mô tả yêu cầu của tiêu chí theo công văn 1668 (2)</b>	1. Xây dựng kế hoạch để tuyển sinh cho các CTĐT khác nhau của CSGD. 2. Xây dựng chính sách để tuyển sinh cho các CTĐT khác nhau của CSGD. 3. Truyền thông để tuyển sinh cho các CTĐT khác nhau của CSGD.	Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn NH có chất lượng cho mỗi CTĐT.	1. Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh. 2. Có quy trình giám sát việc nhập học.	1. Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh. 2. Có các biện pháp giám sát việc nhập học.	1. Công tác tuyển sinh được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả. 2. Công tác nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
<b>Mốc chuẩn tham chiếu tối thiểu để đánh giá tiêu chí đạt mức 4 theo công văn 1668 (3)</b>	1. Đề án/văn bản quy định về tuyển sinh thể hiện rõ ràng chính sách tuyển sinh. 2. Kế hoạch tuyển sinh có phân công trách nhiệm và xác định thời gian thực hiện. 3. Có kế hoạch truyền thông về tuyển sinh.	1. Các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh rõ ràng, theo quy định cho từng CTĐT. 2. Các hình thức thi tuyển/xét tuyển phù hợp, theo quy định.	1. Có đơn vị/cá nhân được phân công giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. 2. Có quy trình/quy định giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	1. Thực hiện biện pháp giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. 2. Đánh giá, phân tích kết quả giám sát công tác tuyển sinh và nhập học hằng năm.	1. Sử dụng kết quả đánh giá công tác tuyển sinh và nhập học làm căn cứ điều chỉnh chiến lược/chính sách/kế hoạch tuyển sinh, nhập học. 2. Công tác tuyển sinh, nhập học được cải tiến, cập nhật 2 lần trong chu kỳ.
<b>Gợi ý nguồn minh chứng theo công văn 1668 (4)</b>	- Đề án/văn bản quy định về tuyển sinh*. - Các quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh, phân công trách nhiệm cho các thành viên hội đồng. - CSDL, thống kê kết quả tuyển sinh của những năm trước. - Các biên bản cuộc họp xây dựng đề án/kế hoạch tuyển sinh*. - Kế hoạch tuyển sinh*. - Các thông báo tuyển sinh, tờ rơi, trang thông tin tuyển sinh và trên các phương tiện truyền thông.	- Đề án/văn bản quy định về tuyển sinh*. - Văn bản họp hội đồng tuyển sinh xác định tiêu chí lựa chọn NH, hình thức thi/xét tuyển cho từng CTĐT*.	- Các văn bản phân công trách nhiệm đơn vị/cá nhân giám sát công tác tuyển sinh và nhập học*. - Các quy định/văn bản về quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. - Các văn bản thể hiện việc giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. - Các CSDL về tuyển sinh và nhập học; kết quả tuyển sinh và nhập học hằng năm của các ngành, CTĐT.	- Biên bản họp tổng kết công tác tuyển sinh và nhập học*. - Các biện pháp và công cụ/phương tiện hỗ trợ việc giám sát, phân tích kết quả tuyển sinh và nhập học*. - Các kết quả phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học.	- Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh và nhập học hằng năm*. - Các kết quả phân tích, đánh giá về tuyển sinh và nhập học*. - Các văn bản thể hiện việc điều chỉnh công tác tuyển sinh và nhập học. - Bản tổng hợp các ý kiến phản hồi của các bên liên quan tham gia công tác tuyển sinh, nhập học.
<b>Văn bản pháp quy của Nhà nước, Bộ GDĐT, đơn vị chủ quản và văn bản của</b>	* Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như:  - Thông tư 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban	* Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như:  - Thông tư 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban hành kèm	* Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như:  - Thông tư 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban hành kèm	* Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như:  - Thông tư 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban hành kèm	* Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như:  - Thông tư 03/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban hành kèm

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí Phân loại	13.1 P	13.2 P	13.3 D	13.4 C	13.5 A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
<b>nhà trường mà chuyên gia cần tham chiếu (5)</b>	<p>hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015.</p> <p>- Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017.</p> <p>- Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ ĐH.</p> <p>- Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng BGDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đối với cơ sở GDĐH và Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p>- Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.</p>	<p>theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015.</p> <p>- Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017.</p> <p>- Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ ĐH.</p> <p>- Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng BGDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đối với cơ sở GDĐH và Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p>- Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.</p> <p>- Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học.</p>	<p>CĐ hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015.</p> <p>- Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017.</p> <p>- Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ ĐH.</p> <p>- Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng BGDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đối với cơ sở GDĐH và Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p>- Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.</p> <p>* Các văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo, về công tác tuyển sinh của CSGD.</p>	<p>theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015.</p> <p>- Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017.</p> <p>- Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ ĐH.</p> <p>- Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng BGDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đối với cơ sở GDĐH và Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p>- Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.</p> <p>- Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học.</p>	<p>theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015.</p> <p>- Thông tư 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017.</p> <p>- Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ ĐH.</p> <p>- Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ trưởng BGDĐT Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đối với cơ sở GDĐH và Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p>- Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.</p> <p>- Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học.</p>

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí	13.1	13.2	13.3	13.4	13.5
Phân loại	P	P	D	C	A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
	- Thông tư 10/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học.  * Các văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo, về công tác tuyển sinh của CSGD.	* Các văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo, về công tác tuyển sinh của CSGD.		* Các văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo, về công tác tuyển sinh của CSGD.	* Các văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo, về công tác tuyển sinh của CSGD.
<b>Thông tin hỗ trợ đánh giá (từ dữ liệu Báo cáo Tự đánh giá và các Bảng biểu do Nhà trường và Trung tâm KĐCLGD cung cấp) (6)</b>	- Số liệu tổng hợp và hồ sơ năng lực của đội ngũ giảng viên của từng ngành đào tạo trong 5 năm đánh giá.  - Số liệu tổng hợp về số người học trúng tuyển – nhập học – tốt nghiệp kèm kết quả (đầu vào, đầu ra) của từng ngành đào tạo của các trình độ đào tạo trong 5 năm đánh giá.	- Số liệu tổng hợp và hồ sơ năng lực của đội ngũ giảng viên của từng ngành đào tạo trong 5 năm đánh giá.  - Số liệu tổng hợp về số người học trúng tuyển – nhập học – tốt nghiệp kèm kết quả (đầu vào, đầu ra) của từng ngành đào tạo của các trình độ đào tạo trong 5 năm đánh giá.	- Số liệu tổng hợp và hồ sơ năng lực của đội ngũ giảng viên của từng ngành đào tạo trong 5 năm đánh giá.  - Số liệu tổng hợp về số người học trúng tuyển – nhập học – tốt nghiệp kèm kết quả (đầu vào, đầu ra) của từng ngành đào tạo của các trình độ đào tạo trong 5 năm đánh giá.	- Số liệu tổng hợp và hồ sơ năng lực của đội ngũ giảng viên của từng ngành đào tạo trong 5 năm đánh giá.  - Số liệu tổng hợp về số người học trúng tuyển – nhập học – tốt nghiệp kèm kết quả (đầu vào, đầu ra) của từng ngành đào tạo của các trình độ đào tạo trong 5 năm đánh giá.	- Số liệu tổng hợp và hồ sơ năng lực của đội ngũ giảng viên của từng ngành đào tạo trong 5 năm đánh giá.  - Số liệu tổng hợp về số người học trúng tuyển – nhập học – tốt nghiệp kèm kết quả (đầu vào, đầu ra) của từng ngành đào tạo của các trình độ đào tạo trong 5 năm đánh giá.
<b>Rubric Indicators Các câu hỏi chẩn đoán ứng với mô tả tiêu chí (thiết kế theo P-D-C-A) (7)</b>	- CSGD có xây dựng các văn bản quy định về tuyển sinh, Đề án tuyển sinh hàng năm không; căn cứ để xây dựng là gì? Các chính sách tuyển sinh được thể hiện trong Đề án hay các văn bản quy định này cụ thể thế nào? Các chính sách này có phù hợp/chưa phù hợp, đáp ứng/chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện các mục tiêu chiến lược/quy hoạch đào tạo của CSGD ở mức độ nào?  - CSGD có kế hoạch tuyển sinh không; kế hoạch có được cập nhật hàng năm không? Trong kế hoạch đã phân công trách nhiệm cụ thể cho bộ phận/cán bộ nào làm đầu mối, phối hợp; đã xác định thời gian thực hiện cụ thể thế nào? Kế hoạch có thể hiện tính khả thi không?  - CSGD có kế hoạch truyền thông về tuyển sinh không; kế hoạch cụ thể thế nào? Đã triển khai các hình thức truyền thông nào theo kế hoạch, hiệu quả cụ thể thế nào? (Lưu ý các kênh thông tin phổ biến	- Các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh được xác định cụ thể thế nào đối với từng ngành/CTĐT? Xác định ở đâu, căn cứ để xác lập là gì, các tiêu chí được cập nhật hàng năm cụ thể là những tiêu chí nào? Có sự khác biệt trong tiêu chí và chỉ tiêu giữa các ngành đào tạo/CTĐT của CSGD không, khác biệt cụ thể là gì? Các tiêu chí, chỉ tiêu này có rõ ràng, có theo quy định không; đáp ứng như thế nào đối với yêu cầu của mục tiêu giáo dục của CSGD?  - Các hình thức thi tuyển/xét tuyển được CSGD thực hiện cụ thể là gì, được cập nhật hàng năm ra sao? Có sự khác biệt trong các hình thức thi/ xét tuyển giữa các ngành/CTĐT không; khác biệt cụ thể là gì? Các hình thức này có phù hợp, có theo quy định của Bộ GDĐT và của CSGD không? (Lưu ý các tiêu chí có thể bao gồm, nhưng không giới hạn, như các bài thi tuyển sinh, kỳ thi quốc gia, thành tích học tập trước đây, kỹ năng ngôn ngữ, và các yêu cầu theo quy định).  - Chất lượng tuyển sinh hàng năm của từng ngành đào tạo/CTĐT cụ thể ra	- CSGD phân công cho đơn vị/cá nhân nào chịu trách nhiệm giám sát công tác tuyển sinh và nhập học? Các đơn vị/cá nhân này thực hiện các công việc được giao như thế nào? Có thể hiện cho thấy việc phân công như thế phù hợp/chưa phù hợp, phát huy được hiệu quả/chưa hiệu quả ở mức độ nào?  - CSGD quy định về quy trình/quy định giám sát công tác tuyển sinh và nhập học tại văn bản nào, các bước trong quy trình được quy định cụ thể thế nào?  - CSGD triển khai giám sát công tác tuyển sinh và nhập học hàng năm như thế nào, có theo quy trình quy định không?  - Kết quả giám sát cụ thể thế nào? CSGD có các báo cáo kết quả giám sát công tác này không?	- CSGD đã thực hiện những biện pháp nào để giám sát công tác tuyển sinh và nhập học? (Các biện pháp có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở số lượng tuyển sinh, điểm chuẩn, kết quả kiểm tra đầu vào, xu hướng, mục tiêu, tỷ lệ, phân tích tương quan và điểm trung bình). Kết quả giám sát cụ thể thế nào?  - CSGD có thực hiện đánh giá, phân tích kết quả giám sát công tác tuyển sinh và nhập học hàng năm không? Đã sử dụng công cụ/phương tiện hỗ trợ nào trong việc giám sát, đánh giá và phân tích kết quả?  - Kết quả phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học cụ thể của từng ngành/CTĐT như thế nào? Kết quả này có chứng minh cho thấy các biện pháp giám sát đã triển khai đạt hiệu quả không?	- CSGD có kế hoạch và phân công trách nhiệm cho các đơn vị/nhân sự thực hiện việc điều chỉnh chiến lược/chính sách/kế hoạch tuyển sinh, nhập học không? Kế hoạch này được xây dựng có căn cứ trên kết quả đánh giá công tác tuyển sinh và nhập học không?  - Có minh chứng thể hiện CSGD sử dụng kết quả đánh giá công tác tuyển sinh và nhập học làm căn cứ điều chỉnh chiến lược/chính sách/kế hoạch tuyển sinh, nhập học không?  - CSGD đã triển khai các hoạt động cải tiến nào theo kế hoạch? Kết quả cải tiến cụ thể như thế nào về công tác tuyển sinh, nhập học (có đạt được tối thiểu 2 lần trong chu kỳ đánh giá không)? Các nội dung cụ thể nào đã được cải tiến, cập nhật? Ý kiến phản hồi của các bên liên quan có cho thấy sự cải tiến là rõ ràng, hiệu quả không?

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí	13.1	13.2	13.3	13.4	13.5
Phân loại	P	P	D	C	A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC. 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
	<i>này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn các trang web, phương tiện truyền thông xã hội, các hoạt động tiếp cận cộng đồng, các ấn phẩm, báo chí truyền thông, email, và tài liệu quảng bá,...</i>  - CSGD đã thực hiện chính sách tuyển sinh nào đối với người học trong nước và nước ngoài? Số lượng người học tuyển được và kết quả đầu vào hàng năm cụ thể là bao nhiêu đối với từng ngành, từng trình độ đào tạo; theo xu hướng/diễn tiến nào trong giai đoạn đánh giá?	sao? Các tiêu chí lựa chọn người học có liên quan đến chất lượng người học trúng tuyển như thế nào? Kết quả này có chứng minh cho thấy tính hiệu quả của các tiêu chí và hình thức thi/ xét tuyển trong việc lựa chọn người học có chất lượng cho các ngành/CTĐT không, ở mức độ nào?  - Số lượng và chất lượng đầu vào của người học có được phân tích và giám sát không? Những biện pháp nào được thực hiện ảnh hưởng đến chất lượng và số lượng sinh viên tuyển vào?			
<b>Evidences</b> <b>Tên các minh chứng ứng với phần trả lời câu hỏi chẩn đoán</b> <i>(liệt kê tên, và nên có file MC kèm theo)</i> <b>(8)</b>	- Các Đề án/văn bản quy định về tuyển sinh*. - Các kế hoạch tuyển sinh hàng năm*. - Các quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh, phân công trách nhiệm cho các thành viên hội đồng. - Các biên bản cuộc họp xây dựng đề án/kế hoạch tuyển sinh*. - Các thông báo tuyển sinh, tờ rơi, trang thông tin tuyển sinh và trên các phương tiện truyền thông. - Cơ sở dữ liệu, thống kê kết quả tuyển sinh của các năm trong giai đoạn đánh giá. - Các báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh. - Kết quả phỏng vấn các bên liên quan.	- Các Đề án/văn bản quy định về tuyển sinh*. - Văn bản họp hội đồng tuyển sinh xác định tiêu chí lựa chọn người học, hình thức thi/xét tuyển cho từng CTĐT*. - Các hồ sơ thi/xét tuyển hàng năm của các ngành/CTĐT. - Cơ sở dữ liệu, thống kê kết quả tuyển sinh của từng ngành/CTĐT của các năm trong giai đoạn đánh giá. - Các báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh; Các báo cáo phân tích kết quả tuyển sinh. - Kết quả phỏng vấn các bên liên quan.	- Các văn bản phân công trách nhiệm đơn vị/cá nhân giám sát công tác tuyển sinh và nhập học*. - Các ý kiến đánh giá, phản hồi về việc phân công và trách nhiệm thực hiện của các đơn vị, bộ phận. - Các quy định/văn bản về quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. - Các văn bản thể hiện việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả giám sát công tác tuyển sinh và nhập học hàng năm. - Các cơ sở dữ liệu về tuyển sinh và nhập học; kết quả tuyển sinh và nhập học hàng năm của các ngành, CTĐT. - Kết quả phỏng vấn các bên liên quan.	- Biên bản họp tổng kết công tác tuyển sinh và nhập học*. - Các biện pháp và công cụ/phương tiện hỗ trợ việc giám sát, phân tích kết quả tuyển sinh và nhập học*. - Cơ sở dữ liệu về số liệu tuyển sinh, điểm chuẩn, kết quả kiểm tra đầu vào, xu hướng, mục tiêu, tỷ lệ, phân tích tương quan và điểm trung bình,... trong 5 năm giai đoạn đánh giá của từng ngành/CTĐT. - Các kết quả phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học. - Kết quả phỏng vấn các bên liên quan.	- Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh và nhập học hàng năm*. - Các kết quả phân tích, đánh giá về tuyển sinh và nhập học*. - Các văn bản thể hiện việc điều chỉnh công tác tuyển sinh và nhập học. - Bản tổng hợp các ý kiến phản hồi của các bên liên quan tham gia công tác tuyển sinh, nhập học.
<b>Interview</b> <b>Phỏng vấn các bên liên quan (Check các thông tin phục vụ trả lời cho câu hỏi chẩn đoán)</b>	- Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về quy hoạch phát triển các ngành đào tạo và chính sách tuyển sinh cho các ngành, những ngành được ưu tiên và những ngành trọng điểm để hướng tới đạt được các mục tiêu chiến lược.	- Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh được quy định cho từng ngành đào tạo/CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu với mục tiêu giáo dục của ngành, của CSGD.	- Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về quy trình/quy định giám sát công tác tuyển sinh và nhập học và phân công trách nhiệm cho các đơn vị/bộ phận.  - Phỏng vấn các cán bộ, giảng viên, người học và cựu người học về sự hợp lý, hiệu quả	- Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về các biện pháp triển khai thực hiện giám sát công tác tuyển sinh và nhập học và hiệu quả có được.  - Phỏng vấn các cán bộ, giảng viên, người học và cựu người học về hiệu quả	- Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của việc triển khai thực hiện và kết quả cải tiến công tác tuyển sinh và nhập học.  - Phỏng vấn các nhà sử dụng lao động, cán bộ, giảng viên, người học và cựu người học về việc tham gia cải tiến và

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí	13.1	13.2	13.3	13.4	13.5
Phân loại	P	P	D	C	A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC. 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.
<b>đoán) (9)</b>	- Phòng vấn các cán bộ, giảng viên về việc tham gia công tác tuyển sinh và chất lượng đầu vào trong những năm gần đây. - Phòng vấn nhà sử dụng lao động, người học và cựu người học về hiệu quả của công tác truyền thông tuyển sinh của CSGD.	- Phòng vấn các nhà sử dụng lao động, cán bộ, giảng viên, người học và cựu người học về mức độ phù hợp của các tiêu chí, hình thức thi/xét tuyển đối với từng ngành đào tạo và chất lượng của người học được tuyển chọn vào học ngành/CTĐT.	của các quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học hàng năm của CSGD.	của các biện pháp giám sát công tác tuyển sinh và nhập học của CSGD.	kết quả có được từ việc cải tiến công tác tuyển sinh và nhập học.
<b>Quan sát (Check các thông tin phục vụ trả lời cho câu hỏi chẩn đoán) (10)</b>	- Xem các thông tin giới thiệu về CSGD và các ngành đào tạo, các phản hồi về chất lượng tuyển sinh của CSGD trên trang thông tin điện tử của CSGD và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.	- Xem các thông tin tuyển sinh của các ngành/CTĐT, các phản hồi về chất lượng tuyển sinh của CSGD trên trang thông tin điện tử của CSGD và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.	- Xem các thông tin tuyển sinh của các ngành/CTĐT, các phản hồi về chất lượng tuyển sinh của CSGD trên trang thông tin điện tử của CSGD và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.	- Xem các thông tin tuyển sinh của các ngành/CTĐT, các phản hồi về chất lượng tuyển sinh của CSGD trên trang thông tin điện tử của CSGD và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.	- Xem các thông tin tuyển sinh của các ngành/CTĐT, các phản hồi về chất lượng tuyển sinh của CSGD trên trang thông tin điện tử của CSGD và các phương tiện truyền thông đại chúng khác.
<b>Tiêu chí liên quan (chuyên gia xem xét các tiêu chí liên quan khác để check thông tin và điểm số) (11)</b>	1.1, 4.1, 5.1, 6.1, 13.2, 13.3, 13.4, 13.5 và 25.2	1.2, 4.2, 5.1, 6.1, 13.1, 13.3, 13.4, 13.5 và 25.2	13.1, 13.2, 13.4 và 13.5	13.1, 13.2, 13.3 và 13.5	13.1, 13.2, 13.3 và 13.4
<b>Kinh nghiệm trong quá trình ĐGN (12)</b>	- Nghiên cứu kỹ các Đề án tuyển sinh, quy định về công tác tuyển sinh hàng năm để xem các nội dung cập nhật; so chiếu với quy hoạch phát triển ngành đào tạo/chiến lược đào tạo và tầm nhìn, sứ mạng để đánh giá mức độ phù hợp, thích ứng. - Nghiên cứu các hình thức tuyển sinh và so chiếu với kết quả tuyển sinh để đánh giá tính hiệu quả. - Nghiên cứu các điều kiện, tiêu chí,... tuyển sinh so chiếu với các quy định của Bộ GDĐT và của CSGD để đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu/quy định.	- Nghiên cứu kỹ các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể được CSGD xác định đối với từng ngành/CTĐT; xem xét các hình thức tổ chức thi/xét tuyển để đánh giá mức độ phù hợp, hiệu quả; sau đó so chiếu với mục tiêu đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đối với ngành/CTĐT để đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu. - Đánh giá mức độ diễn tiến về chất lượng tuyển sinh trong 5 năm đánh giá của từng ngành đào tạo/CTĐT, qua đó đánh giá kết quả tuyển sinh, kết quả của việc xác định phù hợp/chưa phù hợp ở mức độ nào các tiêu chí tuyển sinh và các hình thức thi/xét tuyển.	- Nghiên cứu kỹ các quy định về quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học, so chiếu với các bước triển khai trong thực tế cũng như so chiếu với các kết quả tuyển sinh hàng năm để đánh giá mức độ hợp lý, hiệu quả. - Nghiên cứu các phân công trách nhiệm đối với các đơn vị/cá nhân được giao trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp so chiếu với nhiệm vụ và năng lực cũng như các hoạt động triển khai trong thực tế để đánh giá mức độ phù hợp, hiệu quả.	- Nghiên cứu kỹ các biện pháp giám sát công tác tuyển sinh và nhập học đã được CSGD triển khai, các báo cáo tổng kết công tác giám sát so chiếu với kết quả tuyển sinh cũng như kết quả phỏng vấn, phản hồi từ các bên liên quan để đánh giá hiệu quả của các biện pháp. - Nghiên cứu các kết quả phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học để đánh giá về hiệu quả các biện pháp đã triển khai để tăng hiệu quả cho công tác tuyển sinh và nhập học.	- Nghiên cứu kỹ kế hoạch hành động, các hoạt động và kết quả cải tiến công tác tuyển sinh và nhập học (phân công; cách thức truyền thông, cách thức triển khai thực hiện, kết quả đạt được/số lượng và chất lượng người học tuyển được, nhập học,...) so chiếu với các bước thực hiện và kết quả những năm trước khi cải tiến để đánh giá hiệu quả đạt được sau cải tiến. - Tìm hiểu các phản hồi, dư luận xã hội về công tác tuyển sinh và chất lượng tuyển sinh của CSGD trước và sau giai đoạn đánh giá đồng thời với kết quả phỏng vấn các bên liên quan để bổ sung cho những nhận định, đánh giá.

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí Phân loại	13.1 P	13.2 P	13.3 D	13.4 C	13.5 A
<b>Tiêu chí (theo TT12) (1)</b>	<b>TC 13.1.</b> Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau của CSGD.	<b>TC 13.2.</b> Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn người học có chất lượng cho mỗi chương trình đào tạo.	<b>TC 13.3.</b> Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	<b>TC. 13.4.</b> Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.	<b>TC 13.5.</b> Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.